

không hạn định. Bao gồm những đề tài về tự nhiên lẫn xã hội và cả những thông điệp về đạo lý lẫn thế thái nhân tình, tình yêu đôi lứa, những than trách về cuộc sống bất hạnh, bị ràng buộc và cả những niềm vui dí dỏm hân hoan.

Hát ru là những làn điệu dân gian có lẽ ra đời từ khi con người xuất hiện. Là những giai điệu mượt mà êm ái, tha thiết đưa em bé đi vào giấc ngủ đồng thời cũng là nhịp điệu biểu lộ tình cảm, tâm tính một cách nhẹ nhàng, sâu lắng của người hát ru. Và như vậy, hát ru là thể loại dân ca đặc biệt với những đặc tính và chức năng độc đáo riêng mà các thể loại dân ca khác không có, đó là:

Hát ru dạy cho chúng ta giai điệu âm nhạc đầu đời và truyền cảm những tri thức, những thông điệp về tự nhiên, xã hội khi ta còn bé chưa biết gì. Hát ru góp phần quan trọng cho việc hình thành chỉ số cảm xúc của mỗi người ở giai đoạn mới ra đời.

Những bài hát ru cho bé ngủ ngon nhẹ nhàng êm ái, không chỉ giúp cho bé ngủ say giấc mà còn là sợi dây gắn kết tình mẫu tử thiêng liêng. Hát ru cũng là một cách để kích thích trí tuệ, phát triển ngôn ngữ cho bé tốt hơn. Những lời hát ru ngọt ngào chính là thứ âm nhạc thích hợp để nuôi dưỡng tâm hồn của bé. Không những vậy, những câu hát ru của mẹ sẽ là kỷ ức tuổi thơ đẹp đẽ, bình yên mà con sẽ mang theo suốt đời. Nhà thơ Nguyễn Duy đã nói lên điều đó trong bài thơ: *...Cái cò... sung chát... đào chua/ Câu ca mẹ hát gió đưa về trời/ Ta đi trọn kiếp con người/ Cũng không đi hết mấy lời mẹ ru.*

Trong một khảo sát của các nhà khoa học Đức thì khi đứa trẻ bị sinh thiếu tháng được cho nghe bản nhạc “*Ru con*” của Brahms 5

phút trong 6 lần/ngày sẽ lớn nhanh hơn đứa trẻ sinh thiếu tháng mà không được nghe bản nhạc này⁽¹⁾.

Như vậy, hát ru nguồn gốc văn hóa gia đình, có rất nhiều chức năng trong nuôi dạy tâm hồn của bé, thế nhưng hát ru đang đứng trước thực trạng, nguy cơ ngày càng mai một và dần xa vắng với những trẻ thơ.

Người viết bài này đã tổ chức một cuộc điều tra xã hội học về thực trạng của hát ru gồm 215 phiếu điều tra đối với các bạn nữ có độ tuổi từ 22 đến 30 (khảo sát tại Khu công nghiệp Vsip, năm 2022) với một số nội dung, kết quả thể hiện ở bảng sau:

TT	Nội dung	Tần suất	Tỷ lệ % tích lũy	Tỷ lệ %
1	Chị cho biết vai trò của hát ru đối với trẻ từ 0 đến 3 tuổi			
a	Rất quan trọng	198	92,1	92,1
b	Bình thường	11	15,1	15,1
c	Không quan trọng	6	2,8	2,8
	Tổng cộng	215	100,0	100,0
2	Chị có thường hát ru con ngủ không			
	a. Có	26	12,1	13,3
	b. Không	169	78,6	86,7
	Tổng	195	90,7	100,0
	Không trả lời	20	9,3	
	Tổng cộng	215	100,0	
3	Lý do các chị em không thường hát ru con ngủ			
a	Công việc nhiều/ làm việc xa nhà không được gần con	138	78,8	78,8
b	Không biết hát/ không thuộc bài hát	47	27,4	27,4
c	Cảm thấy không cần thiết	10	5,1	5,1
	Tổng cộng	215	100,0	100,0
4	Để hát ru không dần mất đi theo chị cần có những giải pháp nào sau đây			
a	Cần có nhà ở xã hội giá rẻ để thuê, nhà trẻ, mẫu giáo trong các khu công nghiệp	105	48,8	48,8
b	Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ để trao truyền cho thế hệ trẻ	60	27,9	27,9
c	Tổ chức các câu lạc bộ hát ru cho chị em khi đến tuổi lập gia đình	50	23,3	23,3
	Tổng cộng	215	100,0	100,0

Khi được hỏi “*Chị cho biết vai trò của hát ru đối với trẻ từ 0 đến 3 tuổi?*”, kết quả: có 198 ý kiến đánh giá rất quan trọng (chiếm tỷ lệ 92,1%), 11 ý kiến đánh giá bình thường (tỷ lệ 5,1%) và có 6 ý kiến đánh giá không quan trọng (tỷ lệ 2,8%).

Trong tổng số 195/215 người có ý kiến trả lời cho câu hỏi “*Chị có thường hát ru con ngủ không?*”, chỉ có 26 người (chiếm tỷ lệ 13,3%) cho biết có thường hát ru con ngủ và 169 người còn lại (tỷ lệ 86,7%) là không thường thực hiện việc này. Lý do các chị em không thường hát ru con ngủ ghi nhận được như: công việc nhiều/ làm việc xa nhà không được gần con (138 ý kiến, tương ứng tỷ lệ 78,8%); không biết hát/ không thuộc bài hát (47 ý kiến với tỷ lệ 24,1%); cảm thấy không cần thiết (10 ý kiến với tỷ lệ 5,1%).

Với câu hỏi được đưa ra “*Chị có cảm thấy hát ru ngày càng mai một dần không?*”, có 179/195 người có câu trả lời và kết quả cho thấy: phần lớn ý kiến trả lời Có (130 người, chiếm tỷ lệ 72,6%) và 49 người trả lời Không (chiếm tỷ lệ 27,3%).

Để hát ru không dần mất đi các giá trị trong đời sống xã hội đương đại, các ý kiến đề xuất ghi nhận được như: Cần có nhà ở xã hội giá rẻ để thuê, nhà trẻ, mẫu giáo trong các khu

công nghiệp (105 ý kiến đồng tình, chiếm 48,8%); Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ để trao truyền (60 ý kiến, chiếm 27,9%); Tổ chức các câu lạc bộ hát ru cho chị em khi đến tuổi lập gia đình (50 ý kiến, chiếm 23,3%).

Từ kết quả cuộc điều tra, chúng tôi có các cuộc gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với một số nữ công nhân ở các nhà máy về nguyên nhân thực trạng của hát ru hiện nay.

Chị Nguyễn Thị Hồng, công nhân Công ty Trách nhiệm hữu hạn May An Nam Mát Sao Ka (Khu công nghiệp VSIP Nghệ An) quê ở Quỳnh Hợp, có 2 con nhỏ, con đầu 3 tuổi, con thứ 2 được 1 tuổi.

Chị quê Quỳnh Hợp nhưng làm việc tại Vinh, khó khăn nhất của chị là gì? “*Em làm việc cách nhà hơn trăm cây số lại ở trọ cùng các chị em khác, các cháu gửi ông bà ở quê, một tháng mới về thăm nhà, thăm con một lần; nhớ và thương con lắm nhưng không biết là sao? Cũng vì cuộc sống thôi ạ*”. Hiện tại



Tranh minh họa

mong muốn nhất của chị là gì ? “*Em mong nhất là được làm việc gần nhà. Ngày đi làm, tối về chăm con. Nhưng gần nhà lại không có việc làm. Ước chi nhà nước xây nhà xã hội hoặc nhà thuê giá rẻ để em và các chị khác mua trả góp, để sum họp được gia đình vừa có việc làm, vừa được gần con để chăm sóc*”.

Chị Lê Thị Nga, Công ty trách nhiệm hữu hạn Matrix Vinh: Chị làm việc ở đây các con gửi cho ai? “*Em quê ở Nghĩa Đàn, hiện nay có 2 con nhỏ, con đầu 2 tuổi rưỡi, con nhỏ mới được 10 tháng tuổi, phải gửi lại ông bà nội, chồng cũng đi làm xa, vất vả lắm bác ạ. Thương con, xa con mà không biết làm sao ? Nghe tin nhà nước đang xây nhà ở giá rẻ để bán cho công nhân lại có nhà trẻ nữa, nếu được như vậy em sẽ vay mượn để mua đưa cháu xuống với em để mẹ con được gần gũi nhau, có thời gian chăm các cháu bác ạ*”.

Từ thực tế trên, chúng ta có thể khẳng định hát ru đang dần mất đi trong cuộc sống hiện đại. Nhưng làm sao để duy trì, bảo tồn thì quả là câu hỏi lớn chưa có lời giải một cách hiệu quả. Thực trạng ngày càng xa vắng những bài hát ru của người mẹ đối với con của mình có nhiều nguyên nhân; Nguyên nhân sâu xa là trong quá khứ truyền thống truyền khẩu chiếm ưu thế là tài sản riêng của các lớp người thuộc thế hệ trước. Họ thu lượm kiến thức (những bài dân ca, đồng dao, thơ,...) truyền lại cho thế hệ sau. Thế nhưng giờ đây trong xã hội hiện đại, mô hình truyền thống này dần thay đổi, càng về sau càng thay đổi nhanh chóng hơn. Khi mà cuộc sống mưu sinh làm cho những người mẹ phải xa con để kiếm việc làm trong các khu công nghiệp, trong các đô thị, khi mà những bữa cơm đoàn tụ gia đình ngày càng hiếm hoi, thì việc trao truyền những bài hát ru của thế hệ trước cho thế hệ sau ngày càng thưa thớt.

Phải chăng môi trường làm việc hiện nay không chỉ làm thay đổi cơ cấu xã hội mà còn

đứt gãy tình cảm cuộc sống gia đình của lớp trẻ. Thế hệ trẻ hiện nay sống, làm việc trong xã hội hiện đại, phải vật lộn với cuộc sống để mưu sinh, thời gian hầu hết phải giành cho công việc, đa số phải sống xa nhà không có điều kiện giành cho con những lời hát ru. Những người khá giả thì xây dựng đời sống độc lập, hàng ngày có người giúp việc nuôi con, thời gian gặp gỡ mẹ con ngày càng ít.

Tuy nhiên, cũng phải thấy thêm thực trạng hiện nay không ít những cô gái trước khi về nhà chồng hầu như chưa có khái niệm về hát ru. Hệ quả ngày càng nhiều mẹ trẻ không còn quan tâm đến hát ru và không biết hát ru. Như vậy, hát ru đang mất dần chỗ đứng trong văn hóa gia đình ở thời kỳ hiện đại, do những nguyên nhân đã trình bày. Song vấn đề đặt ra là làm sao để duy trì được hát ru.

Trước thực trạng trên, thời gian qua trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã tổ chức một số hoạt động nhằm níu kéo những làn điệu hát ru về với cuộc sống đương đại. Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Vinh tổ chức liên hoan hát ru, hát dân ca từ khối, xóm lên phường nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã Thái Hòa tổ chức thi hát ru nhân ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10; Thi tiếng hát dân ca ví giặm học sinh trong một số trường trung học lồng ghép hát ru. Những hoạt động ấy với mong muốn làm chậm tốc độ mai một của hát ru trong xu thế phát triển của xã hội đương đại, tuy nhiên vẫn còn thưa thớt, không liên tục dẫn đến hiệu quả còn thấp.

Để hát ru không dần mất chúng ta cần có những giải pháp tổng thể mang tính chiến lược:

1. Hiện nay số lượng nữ làm việc trong các khu kinh tế, đô thị khá lớn nhưng hầu hết phải xa gia đình, ở trọ, xa con nhỏ, không có điều kiện chăm sóc con, tạo ra một sự đứt gãy trong tình cảm mẫu tử cho những cháu bé trong độ tuổi thơ ấu.

Ví dụ: Tại Khu kinh tế Đông Nam có 30.128 lao động trong 138 doanh nghiệp, trong đó nữ chiếm khoảng 48%, nhưng ngoài trừ một số ít chuyên gia và lao động của Luxshare ICT tại khu công nghiệp VSIP có nhà ở, còn lại công nhân trong và ngoài tỉnh làm việc trong các khu công nghiệp Bắc Vinh, VSIP, Nam Cấm... chưa có nhà ở, chủ yếu thuê nhà trọ. Được biết, Nghệ An đang triển khai dự án đến năm 2030 xây dựng khoảng 15.000 căn nhà ở xã hội; Tuy nhiên, quá trình triển khai còn nhiều vướng mắc nên kết quả rất chậm.

Như vậy, giải pháp đầu tiên có tính tổng thể phải có một hệ thống nhà ở xã hội, nhà ở giá rẻ, nhà lưu trú để công nhân nói chung trong đó có công nhân nữ mua được nhà, đoàn tụ gia đình, ổn định cuộc sống, gần gũi con, chăm sóc cho con, cùng với đó là thiết chế giáo dục mầm non như nhà trẻ, nhà mẫu giáo.

2. Xây dựng chiến lược bảo tồn và phát triển hát ru trong đời sống đương đại. Trước hết quan tâm đầu tư công tác sưu tầm, nghiên cứu, phục dựng các bài hát ru. Tuyên truyền về giá trị nghệ thuật hát ru trong các sinh hoạt chuyên đề, xây dựng các mô hình “*Câu lạc bộ hạnh phúc gia đình*” trao đổi kinh nghiệm về kỹ năng, kiến thức và tầm quan trọng của hát ru trong nuôi dưỡng, giáo dục con cái, đặc biệt là truyền cảm những tri thức ban đầu cho các bé trong độ tuổi ấu thơ. Xây

dựng các câu lạc bộ “*tiên hôn nhân*” cho thế hệ nữ thanh niên để trao truyền những kiến thức về hát ru trước khi xây dựng gia đình trong các điểm dân cư và những cơ sở làm việc.

3. Lồng ghép nghệ thuật hát ru trong các hội thi, hội diễn văn nghệ, nhất là các hội diễn dân ca, đưa hát ru vào chương trình dân ca trong trường học. Có các hình thức biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có nhiều thành tích trong bảo tồn nghệ thuật hát ru. Để không đứt gãy nghệ thuật hát ru trong thời gian xây dựng, triển khai các giải pháp chiến lược, giải pháp tình thế trước mắt cần quan tâm đến phương thức “*văn hóa hóa*” ngành công nghiệp giải trí. Cụ thể sản xuất băng, đĩa về hát ru để phục vụ nhu cầu nghe, nhìn của công chúng, nhất là những người bà, người mẹ.

Dù ở thời đại nào, nghệ thuật hát ru vẫn rất quan trọng đối với thế giới tâm hồn trẻ thơ, nhất là trong nhịp sống hiện đại ngày nay thì nghệ thuật hát ru càng trở nên hết sức cần thiết trong việc nuôi dạy những tâm hồn trẻ. Để nghệ thuật hát ru không bị mai một cần sự vào cuộc của cộng đồng, trước hết là các tổ chức hội Liên hiệp phụ nữ, ban nữ công trong khu công nghiệp, đoàn thanh niên các cấp và những người bà, những người mẹ trẻ để mai sau những người con trưởng thành, họ sẽ “*Con trở về tìm lại khúc ru xưa - Tiếng ầu ơ những đêm hè mẹ hát*” (Lời bài hát).□

Chú thích

(1). Viện ngôn ngữ học: *Từ điển Tiếng Việt* (Hoàng phê chủ biên) - NXB Đà Nẵng - Trung tâm từ điển học. Hà Nội - Đà Nẵng 1997, tr. 409.

(1). Hoàng Lan Duy, nguồn <http://giaidiexanh.com.vn>



Thời đại của Dương Thái hậu triều Nam Tống (Liên quan đến tứ vị Thánh nương thờ tại đền Cờn)

□ VŨ DUY MÊN*

“Nhất Cờn, nhì Quả, tam Bạch Mã, tứ Chiêu Trưng”⁽¹⁾

Đó là bốn ngôi đền thờ
thiên nhiên nổi tiếng ở xứ Nghệ,
mà đền Cờn được xếp vị trí
hàng đầu. Theo *Đại Việt sử ký toàn thư*: đền
được xây dựng vào năm 1312, thời vua Trần
Anh Tông (1293 - 1314). Ngôi đền cũ (đền
Trong) đã bị hủy hoại nhiều, những năm gần
đây được chính quyền và nhân dân sở tại cùng
khách thập phương công đức, các hạng mục

của đền đang được khôi phục. Chính điện của
đền Trong đặt ban thờ Tứ vị Thánh nương,
ban thờ Tam tòa thánh mẫu cùng với ông
Hoàng Chín, Hoàng Mười. Hai gian bên thờ
Cốc thần (thần Lúa) và Mộc thần (thần Gỗ).

Đền Ngoài cũng thuộc quần thể di tích
đền Cờn được xây dựng muộn hơn, có thể
trong thời vua Lê Thánh Tông (khoảng từ
1472 - 1497) để thờ vua Tống Triệu Bính, cùng

* PGS.TS - Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam